

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2026/HSST
Ngày: 17/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Kim Tiên.

- *Các Hội thẩm nhân dân :*

1. Bà Đỗ Thị Lệ Hằng
2. Bà Nguyễn Ngọc Liên

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ tham gia phiên tòa:*
Ông Bùi Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2026/HSST, ngày 04 tháng 02 năm 2026. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 355/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 03 năm 2026 đối với các bị cáo:

Bị cáo **Phạm Tấn T**, sinh năm 2004. Nơi sinh: Cần Thơ.

ĐKTT: Số 147/41C Nguyễn Văn Cừ, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ;
Chỗ ở: Số 147/41C Nguyễn Văn Cừ, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Phạm Huy T1 và bà Phạm Thị T2; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2025 chuyển tạm giam. Có mặt.

Bị cáo **Châu Nhật T3**, sinh năm 2005. Nơi sinh: An Giang.

ĐKTT: Số 54 Tổ 1B, khóm 2, phường Chi Lăng, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Số 149 Nguyễn Việt Hồng, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ hót tóc; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Châu Thành D và bà Thái Thị Mỹ V; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2025 chuyển tạm giam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 14/7/2025 Công an phường C, thành phố Cần Thơ tiến hành tuần tra trên đường N, khi đến trước số nhà A N, phường C, thành phố Cần Thơ phát hiện 02 đối tượng Châu Nhật T3 và Phạm Tấn T điều khiển xe mô tô Honda Vario biển số 67F1-651.35 có biểu hiện nghi vấn liên quan ma túy, lực lượng tiến hành dừng phương tiện. Tiến hành khám xét khẩn cấp người, phương tiện đối với Châu Nhật T3, Phạm Tấn T thu giữ:

-01 gói nilon nẹp miệng bên trong chứa thảo mộc khô.

-01 hộp quẹt gas, 01 gói thuốc lá hiệu Saigon SILVER bên trong có 08 điều thuốc, 01 bóp da.

-01 điện thoại Iphone 14 Promax.

-01 xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 67F1-651.35.

-Tiền Việt Nam: 761.000 đồng.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Châu Nhật T3, Phạm Tấn T có kết quả: dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 568/KL-KTHS ngày 23/8/2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận: 01 gói nilon nẹp miệng bên trong chứa thảo mộc khô gửi giám định là ma túy, loại C, khối lượng: 0,1199 gam, 02 chai nước tiểu thu của Châu Nhật

T3 và Phạm Tấn T không tìm thấy các chất ma túy theo Nghị định số 67/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 và Nghị định số 90/2024/NĐ-CP ngày 17/7/2024 của Chính Phủ.

Tại Cơ quan điều tra, Châu Nhật T3 và Phạm Tấn T thừa nhận: Chiều ngày 13/8/2025 T đến tiệm hót tóc của T3 đang làm thuê trên đường N, phường N, thành phố Cần Thơ chơi và rủ T3 đi uống cà phê cùng nhau. T3 đồng ý và T3 rủ T tới hùn tiền mua Cần sa hút thì T đồng ý. T3 nói để T3 mua Cần sa. Đến buổi tối cùng ngày T3 liên hệ với người có N zalo tên “Phúc Bò” (không rõ lai lịch) mua 01 gam Cần sa giá 180.000 đồng và nhận Cần sa ở đường P, phường C, thành phố Cần Thơ. Sau đó, T3 cầm Cần sa điều khiển xe đi tới nhà T rước T đi uống cà phê, cả hai đến Hẻm D T dừng xe, T3 lấy 01 điều thuốc lá trong gói thuốc lá hiệu Saigon Silver rồi bỏ phần thuốc bên trong điều thuốc ra và lấy Cần sa bỏ vào điều thuốc, phần cần sa còn lại Tân cắt vào bóp da để T3 sử dụng dần cho riêng T3. T3 châm lửa đốt điều thuốc có cần sa hút 03 hơi sau đó đưa cho T hút, T giữ điều thuốc hút, vừa hút cả hai vừa di chuyển xe mô tô trên đường, khi đến đường T thì T hút hết và vứt bỏ. T3 chở T đến quán C hẻm E đường C, phường T, thành phố Cần Thơ, tại đây T trả 60.000 đồng tiền hùn mua Cần sa cho T3. Đến khoảng 12 giờ khuya, T3 chở T đi về nhà, khi đến trước A N, phường C thì bị lực lượng dừng phương tiện xe, kiểm tra thu giữ tang vật 01 gói cần sa trong bóp da của T3 và các đồ vật có liên quan.

Đối với người có Nick Zalo tên “Phúc Bò” bán cần sa cho T3. Do T3 khai không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với 01 bóp da, 01 hộp quẹt gas, 01 gói thuốc lá hiệu Saigon Silver bên trong 08 điều thuốc lá có liên quan hành vi phạm tội của 02 bị cáo.

Đối với điện thoại Iphone 14 Promax màu trắng gắn sim 0782.895.671 đã làm rõ là tài sản cá nhân của bị cáo T3. Không liên quan vụ án.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng đen, biển số 67F1-651.35 đã làm rõ do Châu Nhật T3 đứng tên chủ sở hữu. Không liên quan vụ án. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trao trả cho T3 nhận xong.

Đối với số tiền 761.000 đồng thu giữ của bị cáo T3. Cơ quan điều tra đã làm rõ trong đó có 60.000 đồng là tiền bị cáo T đưa để hùn mua Cần sa. Còn lại 701.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo T3.

Đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (cần sa), khối lượng 0,1199 gam. Cơ quan điều tra đã chuyển đơn vị có thẩm quyền xử phạt hành chính bị cáo T3 với số tiền 3.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Tấn T, Châu Nhật T3 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội lời khai của các bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ.

Cáo trạng số 96/2026/CT-VKSKV1 ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ, truy tố các bị cáo Phạm Tấn T, Châu Nhật T3 về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Kiểm sát viên phân tích đánh giá hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Tấn T, Châu Nhật T3 mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bốp da, 01 hộp quẹt gas, 01 gói thuốc lá hiệu Saigon Silver bên trong có 08 điếu thuốc lá. Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho Châu Nhật T3 01 xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng đen, biển số 67F1-651.35. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 60.000. đồng tiền Việt Nam thu giữ của Châu Nhật T3. Trả lại 701.000 đồng tiền Việt Nam cho bị cáo Châu Nhật T3.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khi đang lưu thông trên đường, do thấy T, T3 có dấu hiệu nghi vấn, nên công an phường C, dừng phương tiện kiểm tra khám xét người và xe của hai bị cáo thu giữ 01 gói nilon có chứa thảo mộc khô.

Tại Kết luận giám định số 568/KL-KTHS ngày 23/8/2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận: 01 gói nilon nẹp miệng bên trong chứa thảo mộc khô gửi giám định là ma túy, loại C, khối lượng: 0,1199 gam, 02 chai nước tiểu thu của Châu Nhật T3 và Phạm Tấn T không tìm thấy các chất ma túy theo Nghị định số 67/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 và Nghị định số 90/2024/NĐ-CP ngày 17/7/2024 của Chính Phủ.

Tại biên bản khám xét ngày 13/8/2025 T3 thừa nhận túi nilon nẹp miệng chứa thảo mộc khô là Cần sa T3 mua để sử dụng. Tại các biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra hai bị cáo thừa nhận T3 là người rủ mua ma túy về sử dụng và cũng là người đi mua ma túy, T đồng ý và đã hùn tiền mua ma túy cùng T3. Sau khi mua được Cần sa, T3 cũng là người chuẩn bị ma túy, T3 lấy 01 điều thuốc lá trong gói thuốc lá hiệu Saigon Silver rồi bỏ phần thuốc bên trong điều thuốc ra và lấy Cần sa bỏ vào điều thuốc, phần cần sa còn lại Tân cất vào bóp da để T3 sử dụng dần cho riêng T3. T3 châm lửa đốt điều thuốc có cần sa hút 03 hơi sau đó đưa cho T hút, T giữ điều thuốc hút, vừa hút cả hai vừa di chuyển xe mô tô trên đường, khi đến đường T thì T hút hết và vứt bỏ. Hai bị cáo thừa nhận khi được mời về Cơ quan công an, tiến hành test nhanh nước tiểu của hai bị cáo thì đều dương tính với ma túy.

Theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự thì “Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào...” (cụ thể thực hiện một trong các hành vi như: bố trí, sắp xếp, điều hành con người, phương tiện; cung cấp ma túy, địa điểm, phương tiện, dụng cụ... để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy), là đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Các bị cáo là đồng phạm giản đơn, không có phân công vai trò cụ thể. Hành vi của từng bị cáo cụ thể như sau: Bị cáo T3 là người rủ bị cáo T sử dụng ma túy và trực tiếp mua ma túy, bị cáo hùn tiền mua ma túy cùng T, là người chuẩn bị ma túy bằng cách nhồi cần sa vào điều thuốc lá châm lửa, cho cả hai cùng hút. Bị cáo T hùn tiền mua ma túy cùng T3 và cùng hút ma túy với T3.

Hành vi của của hai bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Cần Thơ truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Các bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện, Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép với bất cứ hình thức nào, vì từ việc nghiện ma túy đã làm phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác gây phức tạp trong xã hội và mất an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy không chỉ làm suy thoái đạo đức, nhân cách, phẩm giá con người, tàn phá giống nòi của nhân loại mà còn là tác nhân gây gia tăng hành vi bạo lực, tham nhũng, tội phạm... Các bị cáo cố tình phạm tội, cho thấy là người xem thường pháp luật, do đó cần phải có mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục các bị cáo, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo T3 hoàn cảnh gia đình khó khăn, có anh trai bị khuyết tật, gia đình bị cáo có nhiều đóng góp cho địa phương được tặng nhiều giấy khen..., cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bóp da, 01 hộp quẹt gas, 01 gói thuốc lá hiệu Saigon Silver bên trong 08 điều thuốc lá do có liên quan hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu trắng gắn sim 0782.895.671 của bị cáo T3, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng đen, biển số 67F1-651.35 đã làm rõ do Châu N đứng tên chủ sở hữu, không liên quan đến vụ án. Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trao trả cho T3 nhận xong.

Đối với số tiền 761.000 đồng thu giữ của bị cáo T3. Cơ quan điều tra đã làm rõ trong đó có 60.000 đồng là tiền bị cáo T đưa để hùn mua Cần sa nên tịch thu sung công quỹ nhà nước. Còn lại 701.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo T3 trả lại cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, mức hình phạt đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ áp dụng:

Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Tấn T.

Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Châu Nhật T3.

Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Tấn T, Châu Nhật T3** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt:

- Bị cáo **Phạm Tấn T 03 (Ba) năm tù**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 15/10/2025.

- Bị cáo **Châu Nhật T3 03 (Ba) năm tù** Thời hạn phạt tù tính từ ngày 15/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bóp da, 01 hộp quẹt gas, 01 gói thuốc lá hiệu Saigon Silver bên trong 08 điều thuốc lá.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho Châu Nhật T3 01 xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng đen, biển số 67F1-651.35.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 60.000 đồng tiền Việt Nam thu giữ của bị cáo T3. Trả lại 701.000 đồng tiền Việt Nam cho bị cáo Châu Nhật T3

4. Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND KV1-CT;
- Công an TP. Cần Thơ;
- Phân Trại tạm giam KV Ninh Kiều-Trại tạm giam số 1 – Công an TP Cần Thơ;
- Phòng T.H.A Dân sự KV1-CT;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Kim Tiến